TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ L** **TỈNH L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2025/HS-ST
Ngày: 27-02-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Giàng A Chỉnh

Ông Lưu Quang Vinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2025/TLST-HS ngày 03/02/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2024/QĐXXST-HS ngày 14/02/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh C** (tên gọi khác: Không có); Giới tính: Nam, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1983, tại tỉnh T; Nơi cư trú: Thôn 5, xã L, thành phố T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Minh Nhật (đã chết) và bà Vũ Thị Thanh, sinh năm 1956; Vợ: Bùi Thị Phượng, sinh năm 1982; Con: có 03 con: con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình;

- Tiền án: 01 tiền án. Tại Bản án số 66/2019/HS-ST ngày 30/5/2019 của TAND thành phố T, tỉnh T áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS, xử phạt Nguyễn Minh C 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 01 năm về tội "Đánh bạc", phạt tiền 10.000.000 đồng, truy thu 8.000.000 đồng và buộc phải chịu 200.000 đồng án phí HSST. Ngày 30/5/2020, Nguyễn Minh C chấp hành xong thời gian thử thách của người được hưởng án treo và đã nộp án phí nhưng C chưa thi hành khoản tiền phạt 10.000.000 đồng và tiền truy thu 8.000.000 đồng nên C chưa được xoá án tích.

- Tiền sự: 01 tiền sự. Tại Quyết định số 001053/QĐ-XPHC ngày

13/01/2020 của Công an phường An Tường, thành phố T, tỉnh T, quyết định xử phạt vi phạm vi phạm hành chính số tiền 2.250.000 đồng đối với Nguyễn Minh C về hành vi "Tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma tuý". Nguyễn Minh C cố tình trì hoãn chưa chấp hành quyết định xử phạt nên đến thời điểm phạm tội lần này chưa được xoá tiền sự.

- Nhân thân:

+ Ngày 17/5/2021, Nguyễn Minh C bị Công an thành phố T, tỉnh T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 500.000 đồng về hành vi "Đánh nhau". Ngày 27/5/2011 C đã nộp phạt nên đã được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

+ Tại bản án số 78/2020/HS-ST ngày 04/9/2020 của TAND thành phố T, tỉnh T áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS, xử phạt Nguyễn Minh C 01 năm 05 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và buộc phải chịu 200.000 đồng án phí HSST. Ngày 15/10/2021 Nguyễn Minh C chấp hành xong hình phạt tù và đã nộp án phí nên đã được xoá án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/11/2024 đến ngày 17/11/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 07/11/2024, Nguyễn Minh C đi xe khách từ nhà tại tỉnh T lên thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên để tìm việc làm nhưng không tìm được việc nên đến ngày 08/11/2024, C tiếp tục bắt xe khách để đi từ thành phố Thái Nguyên lên thành phố L, tỉnh L tìm việc làm. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 08/11/2024, khi C đang ở trong bến xe khách thành phố Thái Nguyên để bắt xe khách lên thành phố L thì lên cơn nghiện ma túy nên đã đi tìm mua ma túy để sử dụng. Khi C đi đến cổng chính bến xe khách tỉnh Thái Nguyên thì C gặp và trao đổi mua bán Heroine với một người đàn ông lạ mặt, không rõ nhân thân lai lịch. Qua trao đổi mua bán, C mua được của một người đàn ông nói trên 01 gói Heroine được gói bằng 01 mảnh giấy màu trắng với giá 200.000 đồng. Mua được Heroine, C chưa kịp sử dụng thì đến giờ xe khách chạy nên C cất giấu gói Heroine vào bên trong trong túi quần bên phải đang mặc rồi bắt xe khách lên thành phố L. Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 09/11/2024, C đến bến xe khách tỉnh L tại tổ 26, phường Đông Phong, thành phố L và đang đi bộ trên tầng 2 trong nhà điều hành của bến xe để tìm chỗ sử dụng ma tuý thì bị Tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy Công an thành phố L phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng thu giữ là 01 gói Heroine C đang tàng trữ để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 51/KLGĐ ngày 09/11/2024 của người giám định tư pháp theo vụ việc và bản Kết luận giám định số 1189/KL-KTHS ngày 11/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L, kết luận: Số chất bột

màu trắng thu giữ của Nguyễn Minh C trong quá trình bắt quả tang ngày 09/11/2024 có khối lượng là 0,11 gam. Mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma tuý, loại: Heroine.

Vật chứng đã thu giữ của Nguyễn Minh C: 0,11 gam Heroine và 01 mảnh giấy màu trắng dùng để gói Heroine. Toàn bộ 0,11 gam Heroine đã gửi làm mẫu giám định, không hoàn lại mẫu vật. Còn lại 01 mảnh giấy màu trắng chưa xử lý, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, chờ xử lý.

Cáo trạng số 07/CT- VKSTP, ngày 03/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố Nguyễn Minh C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh C phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

+ Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C mức án từ 16 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/11/2024.

+ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

+ Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy màu trắng.

+ Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh C khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai đã khai báo tại cơ quan điều tra về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác, cũng như vật chứng thu giữ trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 05 giờ 30 phút ngày 09/11/2024, tại khu vực bến xe khách tỉnh L thuộc tổ 26, phường Đông Phong, thành phố L, tỉnh L, Nguyễn Minh C đang tàng trữ trái phép 0,11 gam Heroine để sử dụng thì bị tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy Công an thành phố L phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo Nguyễn Minh C là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:[...]

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; [...]

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần tài sản hoặc toàn bộ tài sản".

Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện độc hại phá hủy trực tiếp hệ thần kinh trung ương của người sử dụng, làm cho họ phụ thuộc vào chất ma túy, hủy hoại sức khỏe của những người sử dụng, làm cho họ dần dần không còn khả năng lao động và sinh sống bình thường và làm khánh kiệt kinh tế của gia đình. Việc sử dụng ma túy còn làm cho người sử dụng không thể điều khiển được hành vi của mình và có thể dẫn đến các hành vi nguy hiểm cho bản thân và cho xã hội. Vì vậy Đảng và Nhà nước ta đã và đang tích cực phòng chống để đẩy lùi

và loại trừ ma tuý ra khỏi đời sống xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy gây ra nhưng để thỏa mãn cho nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa C trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu đã 02 lần bị xử phạt hành chính về hành vi: Đánh nhau, Tàng trữ trái phép chất ma túy và 02 lần bị Tòa án xét xử về các tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, Đánh bạc. Tuy nhiên 01 tiền án, ngày 30/5/2019 bị Tòa án nhân thành phố T, tỉnh T xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm về tội "Đánh bạc", phạt tiền 10.000.000 đồng, truy thu 8.000.000 đồng và buộc phải chịu 200.000 đồng án phí HSST. Ngày 30/5/2020, bị cáo chấp hành xong thời gian thử thách của người được hưởng án treo và đã nộp án phí nhưng bị cáo chưa thi hành khoản tiền phạt 10.000.000 đồng và tiền truy thu 8.000.000 đồng nên chưa được xoá án tích. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, nên phạm tội lần này thuộc trường hợp "Tái phạm". Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là "Tái phạm".

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,11 gam Heroine thu giữ của Nguyễn Minh C đã gửi toàn bộ đi giám định tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L, không hoàn lại mẫu vật, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 mảnh giấy màu trắng. Xét đây là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[8] Trong vụ án này: Bị cáo Nguyễn Minh C khai nhận nguồn gốc 0,11 gam Heroine bị thu giữ là mua của một người đàn ông bị cáo gặp tại khu vực cổng Bến xe khách thành phố Thái Nguyên. Do C không biết nhân thân lai lịch của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Minh C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh C phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

[2] Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/11/2024.

Tiếp tục áp dụng biện pháp tạm giam đối với bị cáo Nguyễn Minh C để đảm bảo cho việc thi hành án.

[3] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy một phong bì công văn của Công an thành phố L, bên trong gồm có: 01 mảnh giấy màu trắng. Vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu giám định thu giữ của Nguyễn Minh C, trong quá trình bắt quả tang ngày 09/11/2024.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 15 giờ 00 phút ngày 05/02/2025, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L).

[4] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Minh C phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Cơ quan CSĐT – CA tỉnh L;
- Cơ quan THAHS – CA tỉnh L;
- Phân trại thuộc Trại tạm giam CA tỉnh L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Sở Tư pháp tỉnh L;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Thị Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Thị Nga

Nơi nhận:
- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Công an TP L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Sở Tư pháp tỉnh L;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Nga

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Thị Nga